

## VẤN ĐỀ GIÁO DỤC PHỤ NỮ TRÊN NAM PHONG TẠP CHÍ (1917-1934)

Phạm Thị Thu Hà

Nhận bài:

03 – 09 – 2018

Chấp nhận đăng:

25 – 12 – 2018

<http://jshe.ued.udn.vn/>

**Tóm tắt:** Vấn đề giáo dục phụ nữ trên báo chí tiếng Việt đầu thế kỉ XX nói chung và *Nam Phong tạp chí* nói riêng đã được một số nhà nghiên cứu quan tâm. Tuy vậy, tập trung vào vấn đề giáo dục phụ nữ ở góc độ tư tưởng, quan niệm, nội dung trên *Nam Phong tạp chí* (1917 - 1934) thì còn khá mờ nhạt. Hướng đến điều này, chúng tôi, một mặt, đặt *Nam phong* trong bối cảnh báo chí thời kì này là của báo chí chính quyền thực dân, và Việt Nam giai đoạn này là một nước chịu ảnh hưởng của Nho giáo, lễ giáo phong kiến cũng bị coi là nguồn gốc của sự bất bình đẳng nam nữ [4, tr.100]; mặt khác, cách tiếp cận vấn đề giáo dục phụ nữ của *Nam Phong tạp chí* không nặng tính lí thuyết mà thiên về tính thực tiễn (báo chí phải phản ánh bản chất của hiện thực xã hội) của vấn đề phụ nữ khi họ đang đối mặt với một xã hội nam quyền với rất nhiều định kiến. Từ đây, *Nam Phong tạp chí* không chú trọng nêu lên một quan niệm thật đầy đủ về vấn đề “nam nữ bình quyền”, “giải phóng phụ nữ”,... Trái lại, những người chủ trương tờ tạp chí này chú trọng đặt vấn đề giáo dục phụ nữ “đúng” với thực trạng xã hội đương thời, xét từ nhu cầu tiến hóa xã hội một cách tự nhiên nhất. Qua đó, bài báo cũng chỉ ra những đóng góp quan trọng của *Nam Phong tạp chí* về mặt tư tưởng, quan niệm trong việc tiếp cận vấn đề giáo dục phụ nữ ở nước ta từ những bước khởi đầu của nó.

**Từ khóa:** phụ nữ; giáo dục phụ nữ; *Nam Phong tạp chí*; giới; xã hội nam quyền.

### 1. Giới thiệu

Việt Nam, dưới chế độ phong kiến, là một nước chịu ảnh hưởng của Nho giáo, lễ giáo phong kiến thì chuyện phụ nữ đi học là phù phiếm. Trên thực tế, chỉ một số rất ít phụ nữ thuộc tầng lớp quý tộc hoặc trong hoàng cung, họ được trang bị chút ít về sách vở thánh hiền, với tri thức tập trung vào các vấn đề nữ hạnh. Nhưng từ sau Chiến tranh Thế giới lần thứ nhất, phong trào đòi nữ quyền của phụ nữ châu Âu phát triển mạnh mẽ. Ảnh hưởng của những phong trào này cùng với sự hiện diện của văn hóa Pháp tại Việt Nam, những thay đổi trong xã hội Việt Nam, sự xuất hiện của tầng lớp phụ nữ tân học, phụ nữ đô thị và lối sống tư sản đã dẫn đến những cuộc thảo luận sôi nổi trên báo chí tiếng Việt về vấn đề phụ nữ, trong đó có vấn đề giáo dục phụ nữ. Đây cũng là khởi nguồn cho *Nam Phong* bàn luận, phản

ánh hiện thực của vấn đề này ở Việt Nam những năm đầu của thế kỉ XX. Và sau đó là một loạt vấn đề đặt ra: vai trò và địa vị của phụ nữ trong gia đình và xã hội, vấn đề nữ quyền và bình đẳng nam nữ,... Những nội dung này sẽ được chúng tôi triển khai cụ thể trong các phần sau đây.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Các quan điểm giáo dục phụ nữ trên báo chí tiếng Việt những năm đầu thế kỉ XX

“Vấn đề giáo dục phụ nữ” xuất hiện trên báo chí tiếng Việt<sup>1</sup> có từ đầu thế kỉ XX. Năm 1902, *Nông cổ mín đàm* đã ủng hộ việc nữ giới đi học qua bài “Huấn nữ lưu”<sup>2</sup>, “Trai cũng là người, gái cũng là người, xét cho rõ thì cũng công nhọc của cha mẹ sanh, chín tháng cưu mang, ba năm bồng ẵm, nào trai hơn gái vật chi, gái hơn trai vật chi? (...) có con gái rắng cho đi học là điều hữu ích lắm”. Năm 1907, trên *Đông Cổ Tùng báo*<sup>3</sup>, Nguyễn Văn Vĩnh đã mượn lời cô Đào Thị Loan (bút danh) thảo luận nhiều vấn đề về nữ học trên chuyên mục *Nhời đàn bà*<sup>4</sup>. Ông phê phán những bậc cha mẹ không muốn cho

\* Tác giả liên hệ

Phạm Thị Thu Hà

Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

Email: pttha@ued.udn.vn

con gái đi học vì sợ con gái biết chữ sẽ “viết thư cho giai”. Ông khuyến khích nam giới tạo điều kiện cho vợ đi học: “Điều ấy các quan anh dạy thế, quả là hẹp quá (...). Cái ân ái ở lòng mà ra thì quý hơn cái ân ái theo tục (lệ). Làm đàn ông phải ăn ở thế nào, cho đàn bà biết suy hơn quản thiệt, mà trọng mình thì mới sướng, chớ cứ dốt (nhốt) vợ một xó nhà, hơi lạc con mắt đã lo nghĩ, là người hèn, chỉ muốn dùng sự trói buộc, mà thủ lấy tình riêng một mình”<sup>5</sup>. Năm 1916, trong bài *Sự giáo dục đàn bà con gái* đăng trên *Đông Dương tạp chí*<sup>6</sup>, Phạm Quỳnh đánh giá cao vai trò của người phụ nữ trong gia đình và trong nền sản xuất xã hội: “Cớ sao từ xưa đến nay, dù nước nào cũng vậy, đàn ông vẫn được trọng mà đàn bà phải chịu khinh?”. Phụ nữ từ trước đến nay bị đánh giá thấp “suy cho cùng vì không có học thức mà thôi”. Và quyền bình đẳng nam nữ lúc này là “phải lưu tâm vào sự giáo dục đàn bà”. Năm 1918, tờ báo *Nữ giới chung*<sup>7</sup> ra đời với “sự tự nhận thức của phụ nữ về những

nữ: *Sự giáo dục đàn bà con gái*<sup>9</sup>. Đạm Phương cho rằng: “Nay cái vấn đề nữ học thật là một sự rất quan trọng thứ nhất trong mấy nghìn năm của nước ta”. Bà thấy sự cần thiết của học đường giáo dục thuộc quyền quốc gia đào tạo, nhưng trước nhất, bà khẳng định vai trò quan trọng của gia đình giáo dục. Giáo dục trong gia đình, với Đạm Phương, có những điểm lợi và cần thiết sau: (1)/ đảm bảo cho việc thực hiện đầy đủ thiên chức phụ nữ, (2)/ hậu thuẫn tới việc giáo dục trẻ em, và (3)/ là bước chuẩn bị cho giáo dục học đường, giáo dục xã hội. Tất cả những ưu điểm ấy, nếu được thực hành một cách đầy đủ, sẽ tôn cao vị trí của người phụ nữ trong gia đình và xã hội [6]. Chưa dừng lại đó, tờ tuần báo *Phụ nữ tân văn* ở Sài Gòn - mà Phan Khôi<sup>10</sup> góp phần cộng tác rất đặc lực - từ giữa năm 1929 đã khởi lên việc luận bàn về “vấn đề nữ học”: “Sự giáo dục đã không bủa khắp, đã không thuận tiện cho mọi hạng người mà còn trách *phụ nhơn nan hóa*<sup>11</sup> nữa! Phụ nhân đã từng nhờ giáo dục của xã hội đâu mà gọi là nan hóa?”<sup>12</sup>. Có thể thấy

<sup>1</sup>Trong những năm trước Chiến tranh Thế giới lần thứ nhất, báo chí tiếng Việt chỉ có các tờ như: *Nông Cổ mín đàm* (1901-1924), *Đặng cổ tùng báo* (1907), *Lục tỉnh tân văn* (1907-1944), *Đông Dương tạp chí* (1913-1918), [4, tr.60-61]

<sup>2</sup>Nông cổ mín đàm, Số 53 ngày 28.8.1902.

<sup>3</sup>Tờ báo in bằng tiếng Việt đầu tiên ở miền Bắc.

<sup>4</sup>Chuyên mục này cũng xuất hiện trên một số tờ báo sau đó: *Đông Dương tạp chí* (53 chuyên mục/84 số báo), báo *L'Annam nouveau* (Nước Nam mới) - báo tiếng Pháp, *Trung Bắc Tân văn* (171 chuyên mục/228 số báo).

<sup>5</sup>Nguyễn Văn Vĩnh (1907). Nhời đàn bà. *Đặng Cổ Tùng Báo*, 801, 23.5.1907.

<sup>6</sup>Phạm Quỳnh (1917). Sự giáo dục đàn bà, con gái. *Nam Phong tạp chí*, tháng 10.1917.

<sup>7</sup>Tờ báo đầu tiên dành riêng cho phụ nữ Việt Nam, ra đời từ ngày 1.2.1918 và đình bản ngày 19.7.1918  
vấn đề của mình” [4, tr.74] đã có những giải pháp cho vấn đề phụ nữ: đẩy mạnh nữ học và phụ nữ chức nghiệp. Đó là đọc sách, giữ gìn tứ đức: công, dung, ngôn, hạnh. Vấn đề giáo dục phụ nữ cũng được Đạm Phương<sup>8</sup> đặt ra lần đầu tiên trên *Nam Phong tạp chí*, số 43, ra tháng 1/1921, khởi thủy là bức thư bà gửi cho chủ bút Phạm Quỳnh, có lẽ là nhân loạt trao đổi được khởi đi từ các bài viết của Phạm Quỳnh bàn về vấn đề phụ

<sup>8</sup>Đạm Phương (1881 -1947), tên thật là Công Nữ Đồng Canh, là bậc nữ lưu có đóng góp to lớn cho các nhận thức và thực hành quyền phụ nữ (women’s rights), đấu tranh cho nữ quyền (feminism) ở Việt Nam đầu thế kỉ XX. Bà còn là một nhà thơ, nhà hoạt động văn hóa, xã hội nổi tiếng, một nhà báo nữ ở giai đoạn đầu tiên của nền báo chí Việt Nam đầu thế kỉ XX.

<sup>9</sup>Phạm Quỳnh (1917). Sự giáo dục đàn bà con gái. *Nam Phong tạp chí*.

<sup>10</sup>Phan Khôi (1887-1959) là một trong những tác gia quan trọng của lịch sử báo chí; là một trong những tác gia Việt Nam đầu tiên tiếp cận tư tưởng nữ quyền một cách có hệ thống và có sức thuyết phục cao [1, tr.6].

<sup>11</sup>Phụ nữ là cái giới khó có thể giáo hóa, dạy dỗ.

<sup>12</sup>Phan Khôi (1929). Cái vấn đề nữ lưu giáo dục. *Phụ nữ tân văn*, Sài Gòn, 7, 13.6.1929.

từ đầu thế kỉ XX, đặc biệt sau 1914, ở Việt Nam, vấn đề phụ nữ được phản ánh trên nhiều lĩnh vực: văn hóa, văn học, nghệ thuật và nhanh chóng trở thành đối tượng phản ánh của báo chí như Đặng Thị Vân Chi đã khẳng định [4, tr.239], vấn đề phụ nữ nói chung, vấn đề nữ học nói riêng trở thành mối quan tâm chung của xã hội và thời đại.

Hầu hết các ý kiến được đăng trên báo giới lúc bấy giờ đều chú trọng vào việc “giáo dục đàn bà” và thực hiện giáo dục phụ nữ là hướng tới nhận thức lại vai trò của giáo dục và việc giáo dục đối với phụ nữ và sau đó là hướng tới tình trạng bất bình đẳng nam nữ. Giáo dục phụ nữ là biện pháp để thực hiện nữ quyền [4, tr.101]. Tuy nhiên, giáo dục phụ nữ như thế nào cũng gây nên cuộc tranh luận sôi nổi trên báo chí lúc bấy giờ, trong đó tư tưởng giáo dục phụ nữ cũng ảnh hưởng không ít đến phương pháp, chương trình, nội dung giáo dục phụ nữ. Đối với các tác giả bài viết trên *Nam Phong tạp chí*, vấn đề giáo dục phụ nữ luôn gắn với việc giữ gìn đạo đức Nho phong nhưng không lấy đó là sự “khuôn phép” bó buộc sự phát triển của người phụ nữ mà đó là “phẩm cách” của người phụ nữ Việt Nam trên con đường khẳng định chính mình vì một nửa của tương lai dân tộc.

## 2.2. Nội dung, tư tưởng vấn đề giáo dục phụ nữ trên *Nam Phong tạp chí*

Được coi như là một “bách khoa toàn thư”, *Nam Phong tạp chí* được Nguyễn Khắc Xuyên trong công trình “Mục lục phân tích tạp chí *Nam phong* 1917 - 1934” chia thành 14 mục<sup>13</sup> khác nhau. Trong đó, trong mục *Xã hội* có 8 bài về “Vấn đề phụ nữ”; trong mục *Giáo dục* có 17 bài về “Vấn đề giáo dục phụ nữ” (xem bảng<sup>14</sup>):

Dạng bài	Luận thuyết	Bức thư	Nêu gương	Tranh luận
Số lượng	7	4	3	3
Tác giả bài viết	(1) Phạm Quỳnh, (2) Đạm Phương nữ sĩ, (3) Vũ Ngọc Liên, (4) Huỳnh Thị Bảo Hòa, (5) Nguyễn Đình Ty, (6) Đông Châu dịch, (7) Trịnh Thu Tâm.	(1) Trúc Hà, (2) Hải Lăng thôn nữ, (3) Văn Hán, (4) Văn Hương nữ sĩ.	(1) Thiện Đình, (2) Phan Anh, (3) Thiệu Sơn.	(1) Nữ học sinh Nguyễn Đông Khang, (2) Hoàng Ngọc Phách, (3) Đạm Phương nữ sĩ.

Về dạng bài luận thuyết, các tác giả đã bàn đến vấn đề giáo dục phụ nữ: “từ nay, thế giới là của chung cả đàn bà” (*Sự giáo dục đàn bà con gái*). Phạm Quỳnh đã phản đối gay gắt việc học cho lắm cũng là “thuộc về vô ích”. Ông thừa nhận và ca ngợi người đàn bà nước Nam “có lắm tư cách hay: linh lợi (lành lợi) mà can đảm, cần mẫn mà khôn ngoan; vợ học trò nuôi chồng đi học; một mình tần tảo (...) trên cha mẹ, dưới lũ con”. Ông kêu gọi: “Một nước có những đàn bà giỏi thế, sao nữ nhặng bỏ mà không chăm chút việc giáo dục, khiến cho thành nhân cách hoàn toàn, xứng đáng với cái tư chất tốt, với địa vị cao trong xã hội? Ông chủ trương cái thuyết đàn ông đàn bà bình đẳng, “giục già ta phải lưu tâm sự giáo dục đàn bà con gái”.

Cách thức giáo dục phụ nữ: “quyết phải học chữ quốc ngữ (...) học cho đến làm được thơ được văn quốc âm; học Toán pháp, cách trí, vệ sinh, địa dư, lịch sử, môn nữ công<sup>15</sup> (...) người con gái nào có tư chất thông minh muốn học bậc cao đẳng hơn nữa thì phải nghiên cứu một ít Hán học, một ít Pháp học”. Đặc biệt, “người đàn bà có cái định nghiệp về đường gia thất hơn là đàn ông và sự giáo dục đàn bà nên phải theo khuynh hướng về đường ấy/ người đàn bà phải dùng hết phương pháp dạy cho đến nơi đến chốn để sau này gặp cảnh ngộ nào cũng có thể tự lập được (*Về sự giáo dục đàn bà con gái*). Đối với phụ nữ trong các gia đình trung lưu - là những gia đình thuộc tầng lớp kinh doanh công thương nghiệp đang ngày càng trở nên đông đảo trong các đô

<sup>13</sup>Nam phong, Báo chí; 2. Triết học; 3. Tôn giáo; 4. Xã hội; 5. Chính trị; 6. Kinh tế, Pháp luật; 7. Giáo dục; 8. Phong tục; 9. Ngôn ngữ; 10. Khoa học; 11. Mỹ thuật; 12. Văn học; 13. Lịch sử; 14. Du ký.

<sup>14</sup>Sự phân chia dạng bài này dựa vào tiêu chí tính chất nội dung.

### Bảng phân loại nội dung vấn đề giáo dục phụ nữ trên *Nam Phong tạp chí*:

<sup>15</sup>Đây cũng là quan điểm của Hoài đức phù Giáo thụ Nguyễn Đình Ty trong bài: *Bàn sự học con gái bây giờ nên thế nào*, số 23.

thị thì Phạm Quỳnh chủ trương giáo dục “đường thực lợi” là học kinh doanh, quản lí cơ nghiệp. Nhưng dù học

gì đi nữa thì Đạm Phương quan niệm rằng “đức hạnh là gốc của sự học vấn”, còn “sự học vấn của con gái là cốt để bổ ích thêm trí thức, tư tưởng”<sup>16</sup>. Và chưa bao giờ người đàn bà, con gái trong *Nam Phong tạp chí* lại được răn dạy nhiều đến thế - đó là 7 thiên *Nữ giới*<sup>17</sup> (*Lời răn đàn bà con gái*) - kiểu phụ nữ truyền thống. Còn kiểu phụ nữ là bậc tân học cũng phải “nay muốn tập thể thao, tưởng trước hết hãy uốn lưng đứng tay làm lấy những công việc trong nhà kia đi đã”<sup>18</sup>; “dẫu sao nữa, con ơi, kiếp sinh con người ta chỉ có một, thì đời làm gái cũng không thể có hai lần, ta mà để tấm thân này hư hỏng, ấy là uổng phí một đời đó, nghìn vàng để có, tấm thân lỡ rồi, không mong gì còn chuộc lại được”<sup>19</sup>; “Phải biết phân biệt sự hay dở, chớ đua đòi các nữ học sinh áo hở ngực, tóc cắt ngắn, nói thì khoa tay, đi thì bước dài; bao giờ cũng phải nhớ mình là một người con gái Việt Nam; học xong về bỏ y phục Âu châu, mặc bộ quần áo ta trông không đến nỗi ngượng ngập”<sup>20</sup>. Mục đích sự giáo dục là “được hoàn toàn nhân cách/ khiến cho những tài năng có hữu cũng có thể mở mang phát đạt và sinh hoa kết quả như đàn ông/ sau nữa là vì xã hội, vì cả nhân loại vậy”/ “học là phải học sao cho mở mang được trí khôn, giúp đỡ cho sinh kế, một việc học mà được mấy việc hay”<sup>21</sup>. Phụ nữ học để dạy “đồng ấu” (trẻ nhỏ) bởi tác giả cho rằng: “Cái gốc trị nước có hai điều: một là chính nhân tâm, hai là cầu rộng lấy người nhân tài; hai điều ấy cần phải dạy từ nền ấu học, mà nền ấu học phải

nhiệm khuyên chồng, dạy con, duy trì lấy gia đạo cũng là một công việc nặng nề lắm”<sup>23</sup> nhưng không thể không làm bởi “thực hiện giáo dục phụ nữ là giải quyết được tình trạng bất bình đẳng giữa nam và nữ. Giáo dục phụ nữ là thực hiện nữ quyền [4, tr.101].

Thêm vào đó, để ủng hộ con đường giáo dục phụ nữ, *Nam phong* đã tố cáo rất mạnh mẽ việc ngăn cản phụ nữ học “đến những người vì lòng duy kỉ, sợ đàn bà có ngày hơn mình, thời thật là khả ố”<sup>24</sup>, “phải bài trừ, đánh đổ những phong tục và tập quán cũ đã sai lầm từ xưa”<sup>25</sup>. Và thẳng thắn phê phán những thay đổi của phụ nữ thành thị và phụ nữ tân học một cách thất giáo: “đoảng ăn, đoảng làm”, “đàn bà con gái mà không thạo việc gia đình, sành việc nội trợ là đàn bà thừa”, “hầu hết những người hữu tài vô hạnh trong xã hội đều là hạng người thất giáo ở chốn gia đình cả” (*Gái đời nay, Nợ duyên trong mộng*<sup>26</sup>, *Giác chiêm bao của người thiếu nữ*<sup>27</sup>),...

Ngay từ đầu thế kỉ XX, hình ảnh người phụ nữ trong xã hội mới đã được hình dung qua trường học, qua những phản ánh trên báo chí. Về trường học cho nữ giới, có thể được coi là chính thống vào năm 1908, chính quyền thuộc địa Pháp thành lập trường giáo dục phụ nữ đầu tiên tại Hà Nội và sau đó là Sài Gòn và Huế. Các học sinh nữ sau khi ra trường có thể làm các ngành nghề khác nhau như: dạy học, nữ hộ sinh, y sĩ,... Cùng với *Đông Dương tạp chí* và chủ yếu là *Nam Phong tạp chí*, những đề xuất, mơ tưởng của người phụ nữ Việt Nam từ nơi thâm kín trong tâm hồn và chốn buồng the được xuất hiện trên các mặt báo.

<sup>16</sup>Nguyễn Bá Học. Thư trả lời ông chủ bút Nam phong về vấn đề nữ học. *Nam Phong tạp chí*, 40, 322-324.

<sup>17</sup>Đó là: mềm mại dịu dàng; vợ chồng; kính thuận; phụ hạnh; chuyên tâm; khúc tụng; hòa với em trai em gái nhà chồng.

<sup>18</sup>Hải Lăng thôn nữ. Nữ lưu. *Nam Phong tạp chí*, 154.

<sup>19</sup>Vân Hương nữ sĩ. Gái đời nay. *Nam Phong tạp chí*, 140, 30B

<sup>20</sup>Vân Hán. Thư cho con gái du học bên Tây. *Nam Phong tạp chí*, 142, 302.

<sup>21,22</sup>Đạm Phương nữ sự. Nữ học. *Nam Phong tạp chí*, 43, 66-67.

trước từ nền nữ học, vậy nên nền nữ học là cái căn bản trong nước mạnh hay yếu”<sup>22</sup>. Do đó “cái trách

<sup>23</sup>Vũ Ngọc Liễn. Bàn về nữ học nước ta. *Nam Phong tạp chí*, 29, 453.

<sup>24</sup>Phạm Quỳnh. Về sự giáo dục đàn bà con gái. *Nam Phong tạp chí*, 4, 207 .

<sup>25</sup>Huỳnh Thị Bảo Hòa. Nhân cách phụ nữ. *Nam Phong tạp chí*, 191, 552.

<sup>26</sup>Vân Hương nữ sĩ. Nợ duyên trong mộng. *Nam Phong tạp chí*, 141.

<sup>27</sup>Nguyễn Thế Xương. Giác chiêm bao của người thiếu nữ. *Nam Phong tạp chí*, 124.

Trên *Nam Phong tạp chí*, ngay từ số 4, phát hành vào tháng 10 năm 2017 và các số về sau (xin xem phần

thống kê ở trên), Phạm Quỳnh đã lưu tâm “cần phải cho đàn bà con gái được học, được biết nghĩa lí mà suy xét điều nọ nhẽ kia, không thể để mang nhiên như xưa được nữa”. Với Phạm Quỳnh, nền học vấn phù hợp với phụ nữ bao gồm các yếu tố sau: một, phụ nữ cần học chữ quốc ngữ để không những biết đọc, biết viết, mà còn qua đó biết làm thơ quốc âm, vì họ mới có thể mang cho thơ quốc âm tính mềm mại uyển chuyển (*Nam phong tạp chí*, 4(10).2017, trang 27); hai, chú trọng vào các môn thực học thiết yếu như toán, địa lí,... Giữa thực học và các môn nữ công gia chánh khác cần có sự kết hợp hài hòa. Và ba, học các tri thức về nghệ thuật, một ít Hán học, Pháp văn,... Trong đó ông coi trọng các môn thực học hơn là nghệ thuật. Phạm Quỳnh rất quan tâm đến tương lai phụ nữ Việt Nam, cố vũ, hô hào cho việc giải phóng thân phận người phụ nữ bị gò ép trong truyền thống. Ông thức tỉnh họ hãy nhận chân địa vị quan trọng của mình trong gia đình và xã hội. Trên hết là “cần mở mang trí tuệ, khai phát tâm hồn mà đoàn luyện lấy cái tư cách phong nhã ở đời”<sup>28</sup>. Ngoài ra, Phạm Trọng Thiệu cũng đóng góp thêm các bài viết liên quan tới các mục về luật lệ, nam nữ bình quyền, hôn nhân bậc đãi,... tồn tại trong cổ luật, trong điển lễ nhằm cố vũ cho tinh thần giáo dục phụ nữ, giải phóng nữ lưu đầu thế kỉ XX.

### 3. Đánh giá

Với danh truyện “ngọn gió khai hóa, cải tạo xứ An Nam”, *Nam Phong tạp chí* đã cho người đương thời và hậu thế thấy được cần phải giáo dục phụ nữ, bởi họ là “một nửa thế giới”, là “cái trình độ văn minh của một nước có thể đo bằng cái địa vị của người đàn bà”<sup>29</sup> - đó là một cuộc vận động thành công về mặt tư tưởng, quan niệm.

<sup>28</sup>Trong bài này xuất hiện nhiều từ ngữ, cụm từ có thể không quen thuộc với ngày nay, nhưng chúng tôi giữ nguyên trong trích dẫn như chúng đã xuất hiện trong bối cảnh tiếng Việt đầu thế kỉ XX.

<sup>29</sup>Phan Anh (dịch), *Phụ nữ Nhật Bản đời nay*, Nam Phong tạp chí, số 210, tr.305

Đặc biệt, *Nam Phong tạp chí* đã quan tâm đến việc cải thiện giáo dục cho phụ nữ, nâng cao dân trí và chuẩn mực đạo đức của xã hội trong khuôn khổ của phong trào

vận động Duy Tân, trong sự dung hòa giữa văn hóa Đông - Tây. Quan niệm Nho giáo vẫn giữ vai trò nền tảng trong việc tiếp thu và truyền bá các tư tưởng mới. Đây cũng được coi như là khúc dạo đầu cho các cuộc thảo luận khác về bình đẳng giới, giải phóng phụ nữ,... Vấn đề giáo dục phụ nữ, nam nữ bình quyền trên *Nam Phong tạp chí* do ảnh hưởng trực tiếp từ tư tưởng tân học, Tây học. Nó khởi phát từ sự giao lưu văn hóa Pháp đoạn đầu thế kỉ XX. Điều này gắn với thể hệ tri thức Tây học đầu thế kỉ như những trường hợp: Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Vĩnh,... Ngày nay, vấn đề giáo dục phụ nữ không còn mới nhưng đầu thế kỉ XX là một vấn đề hoàn toàn mới. Nó có ý nghĩa nhân văn to lớn, đem lại nhiều nhận thức quan trọng mà sau đó, tư tưởng liên kết các tiếng nói trong toàn dân tộc để tạo nên sức mạnh giải phóng phụ nữ về sau.

### 4. Kết luận

Trong điều kiện xã hội Việt Nam đầu thế kỉ XX, báo chí là lĩnh vực thể hiện rõ sự thay đổi trong quá trình nhận thức về vấn đề phụ nữ và *Nam Phong tạp chí* cũng không ngoại lệ. Bản thân *Nam Phong tạp chí* không chỉ ủng hộ vấn đề giáo dục nữ giới, góp thêm một “tiếng nói” mà còn sử dụng báo chí như là một phương tiện giáo dục sự nhận thức của mỗi một người, tầng lớp trong xã hội về vấn đề nữ học - một vấn đề không chỉ mang yếu tố nội tại mà còn là vấn đề mang tính thời đại [4, tr.238]. Đặt trong bối cảnh văn hóa, xã hội Việt Nam giai đoạn đầu thế kỉ XX, vấn đề giáo dục phụ nữ nói riêng và *Nam Phong tạp chí* nói chung, là một nhận thức quan trọng về vấn đề nhân văn của dân tộc.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Lại Nguyên Ân (2017). *Phan Khôi - Vấn đề phụ nữ ở nước ta*. NXB Phụ nữ, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Lâm Bình (2018). *Lời người Man di hiện đại - Nhời đàn bà*. NXB Phụ nữ, Hà Nội.
- [3] Lê Thị Bùng (2017). *Công dung ngôn hạnh phụ nữ Việt Nam xưa và nay*. NXB Thanh niên, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [4] Đặng Thị Vân Chi (2008). *Vấn đề phụ nữ trên báo chí tiếng Việt trước năm 1945*. NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Thị Kim Dung (2010). *Hồ Chí Minh với cuộc đấu tranh về quyền bình đẳng của phụ nữ*.

- NXB Dân trí, Hà Nội.
- [6] Đoàn Ánh Dương (2018). *Đạm Phương nữ sử: Vấn đề phụ nữ ở nước ta*. NXB Phụ nữ, Hà Nội.
- [7] Đoàn Ánh Dương (2013). *Đạm Phương với vấn đề nữ học: Giáo dục phụ nữ và trẻ em trong gia đình*. *Tạp chí Nghiên cứu Văn học*, 8.
- [8] Thiện Mộc Lan (2010). *Phụ nữ Tân văn - Phần sơn tô điểm sơn hà*. NXB Văn hóa Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [9] Nguyễn Thị Nga (2017). *Triết học nữ quyền - Lí thuyết triết học về công bằng xã hội cho phụ nữ*. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [10] Phạm Phú Phong (2017). Nhận diện lại Tạp chí Nam phong. *Tạp chí Sông Hương*, 341.
- [11] Bùi Trân Phượng (2010). Việt Nam 1918-1945, giới tính và hiện đại: sự trở dậy của những nhận thức và trải nghiệm mới. *Tạp chí Thời đại mới*, 18.
- [12] Nam Phong tạp chí (1934 -1917), số 4, 11, 23, 29, 40, 41, 42, 49, 129, 130, 140, 142, 149, 154, 182, 191, 210.
- [13] Nguyễn Khắc Xuyên (1968). *Mục lục phân tích Tạp chí Nam phong (1917-1934)*. Bộ Văn hóa Giáo dục xuất bản.

### THE ISSUE OF THE WOMEN'S EDUCATION IN THE NAM PHONG NEWSPAPER (1917-1934)

**Abstract:** The issue of women's education in Vietnamese newspapers in the early twentieth century in general, and in particular to Nam Phong newspapers has attracted many researchers' attention. However, focusing on the issue of women's education in terms of ideology, conception, content in the Nam phong newspaper (1917 - 1934) is quite faint. Referring to this, firstly, we should place Nam phong in the context of the press in this period the colonial government press, Vietnam was a Confucian-influenced country, Feudalism is also considered to be the source of gender inequality [4, p. 100]; Secondly, the approach to the issue of women's education in the Nam phong newspaper is not theoretical, but it is in favor of the practicality of the issue of women's education when they face a male-dominated society with a lot of unequal prejudices, but it is regarded as truth. From here, Nam phong newspaper does not focus on the adequate conception of the issue of "feminism," "women's liberation", etc. On the contrary, the advocates of the Nam phong newspaper focus on the issue of educating women "right" with contemporary social status, considering the need of social evolution in the most natural way. Thereby, pointing out the important contributions of Nam phong newspaper on the ideology, conception of approaching the issue of women's education in our country from its beginning.

**Key words:** Women; women's education; *Nam phong* newspaper; gender; male-dominated society.